

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường,
hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu vực 2,
phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4391/QĐ-UBND ngày 25/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng do thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn (đợt 8);

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 120/TTr-STC ngày 21/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn cho Ban giải phóng mặt bằng tỉnh với số tiền **456.444.000 đồng** (Bốn trăm năm mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn 2% kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chịu trách nhiệm sử dụng và quyết toán khoản kinh phí nêu tại Điều 1 Quyết định này đúng theo các quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lâm Hải Giang;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán	Ghi chú
	TỔNG SỐ	456.444.000	
1	Chi phí kiểm kê, đánh giá giá trị tài sản bị thiệt hại	26.587.000	
2	Chi phí lập, phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công khai phương án bồi thường	55.100.000	
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	2.200.000	
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán, quyết toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB	45.644.000	
4.1	<i>Chi phí thẩm định phương án tổng thể, phương án chi tiết</i>	<i>31.951.000</i>	
4.2	<i>Chi phí thẩm định dự toán, quyết toán chi phí phục vụ công tác GPMB</i>	<i>13.693.000</i>	
5	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc và xăng xe	20.000.000	
6	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB, hỗ trợ và tái định cư	86.913.000	
7	Chi phí đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính	200.000.000	

8	Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	20.000.000	
8.1	<i>Chi khác liên quan đến công tác GPMB (chi nước uống, cọc tre, sơn, thuốc, công cụ dụng cụ, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, các cuộc họp khác, thuê xe chi trả tiền, xăng, giám sát bốc mộ,...)</i>	20.000.000	

Ghi chú:

- Khi thanh toán tiền bồi dưỡng đi hiện trường phải có bảng chấm công.
- Khi thuê mướn phải có hợp đồng cụ thể.
- Khi thanh toán các khoản chi phí khác phải có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Thành viên Tổ công tác đã được thanh toán công tác phí tại dự toán này không tiếp tục thanh toán tại cơ quan, đơn vị đang công tác.